TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 02-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng

Bà Phạm Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thiệm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết T, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1988 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 43 C, phường H, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Ngọc M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 139/HSST ngày 26/6/2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 48 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, theo quy định tại khoản 2, Điều 202 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2010, thực hiện xong bồi thường dân sự vào tháng 10/2011; được đình chỉ nghĩa vụ thi hành án phí hình sự sơ thẩm và án phí sơ thẩm theo Quyết định miễn thi hành án số 21/QĐ-MTHA ngày 10/4/2015 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/10/2020 đến ngày 27/10/2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Phạm Văn Toản, anh Lê Trung Hiếu, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/10/2020 Nguyễn Viết T thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ nhà ở số 43 Cao Thắng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đến khu vực đường tàu Mê Linh thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy sử dụng. Đến nơi, T đi bộ vào bên trong khu vực đường tàu Mê Linh mua của một người nam giới, không quen biết 01 túi nilon với giá 200.000 đồng. Sau khi mua, T cầm túi nilon trong lòng bàn tay phải rồi đi ra tiếp tục thuê người lái xe ôm này đi xuống khu vực phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng để tìm chỗ sử dụng. Khi T đang đi bộ tại khu vực ngõ 231 Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng thì bị Tổ công tác của Đội Điều tra ma túy Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng phối hợp cùng Đội 3 PC08B Công an thành phố Hải Phòng yêu cầu kiểm tra. T tự nguyện giao nộp túi nilon trong lòng bàn tay phải và khai nhận là ma túy đá. Tổ công tác thu giữ vật chứng và đưa T về trụ sở Công an quận Hải An lập Biên bản bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 674/KLGĐ Phòng KTHS - CATP Hải Phòng ngày 26/10/2020 kết luận: “Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Viết T gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,22 gam là loại Methamphetamine”.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Viết T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Viết T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249 và điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau khi gửi giám định.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Viết T thừa nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử

phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, biên bản thu giữ tang vật và kết luận giám định thể hiện: Nguyễn Viết T đã có hành vi mua ma túy rồi cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Số ma túy thu giữ trên người T qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,22 gam. Methamphetamine là loại ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong đời sống xã hội, nằm trong Danh mục I, STT 9 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Viết T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Trước lần phạm tội này bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích tuy nhiên điều này chứng tỏ bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 , Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải

cách ly khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy bì thư sau giám định bên trong có chứa Methamphetamine.

[10] Trong vụ án có đối tượng chở bị cáo T đi mua ma túy nhưng không biết T đi mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho T. Tuy nhiên chưa có đủ căn cứ nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/10/2020.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Viết T.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có dấu hiệu niêm phong số 674/2020 /PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng ngày 26/10/2020 có chữ ký của bị cáo (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Viết T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Thị Yến Nguyễn Minh Hằng	**Nguyễn Ngọc Cường**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Thị Yến Nguyễn Minh Hằng	**Nguyễn Ngọc Cường**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Dương Thị Hồng Vân Nguyễn Minh Hằng	**Nguyễn Ngọc Cường**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Văn Hiếu Nguyễn Minh Hằng

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Cường

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Bích Diệp